

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 2 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hoàng Danh T, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Xóm 2, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 của nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 88 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Danh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Danh T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Danh T, sinh ngày 30/11/2014 và Hoàng Phương T, sinh ngày 18/10/2020.

Giao cả hai con chung của vợ chồng là Hoàng Danh T, sinh ngày 30/11/2014 và Hoàng Phương T, sinh ngày 18/10/2020 cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con : Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Danh T thoả thuận

anh Hoàng Danh T cấp dưỡng nuôi con cùng chị T với mức cấp dưỡng mỗi tháng 500.000 (Năm trăm nghìn đồng) đồng/1 con. Tổng cả 02 con mỗi tháng 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 07 năm 2022 cho đến khi các con đã thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn anh Hoàng Danh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có qui định khác.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Danh T thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Án phí của chị T được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y theo biên lai thu tiền số: 0011074 ngày 11/02/2022.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Y;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Y;
- UBND xã Đ, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn P